

Nội dung bài viết

1. [Dàn ý phân tích khổ 2 bài Nói với con chi tiết](#)
2. [Phân tích khổ 2 bài Nói với con \(mẫu 1\)](#)
3. [Phân tích bài thơ Nói với con khổ 2 \(mẫu 2\)](#)
4. [Phân tích khổ thơ thứ 2 bài Nói với con \(mẫu 3\)](#)

Với 3 mẫu phân tích khổ 2 bài thơ Nói với con của tác giả Y Phương, sẽ giúp các em có nhiều ý tưởng để hoàn thiện bài viết của mình.

Dàn ý phân tích khổ 2 bài Nói với con chi tiết

a) Mở bài

+ Giới thiệu tác giả Y Phương: Y Phương là nhà thơ dân tộc Tày với các tác phẩm thể hiện tâm hồn chân thật, mạnh mẽ và trong sáng, cách tư duy giàu hình ảnh của con người miền núi.

+ Giới thiệu bài thơ Nói với con: Nói với con là một trong những bài thơ tiêu biểu viết về tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương và dân tộc.

+ Dẫn dắt vấn đề, trích dẫn khổ thơ thứ 2 bài Nói với con: Khổ thơ thứ 2 thể hiện lòng tự hào về sức sống mạnh mẽ, bền bỉ, về truyền thống cao đẹp của quê hương và niềm mong ước con hãy kế tục xứng đáng truyền thống ấy.

b) Thân bài: Cảm nhận khổ thơ thứ 2 bài Nói với con

** Luận điểm 1: Những phẩm chất cao quý của "người đồng mình"*

- "Người đồng mình" : người vùng mình, người miền quê mình -> cách nói mang tính địa phương của người Tày gợi sự thân thương, gần gũi.

=> Nghĩa rộng hơn là những người sống cùng trên một đất nước, một dân tộc.

- "thương" kết hợp với từ chỉ mức độ "lắm" -> thể hiện sự đồng cảm, sẻ chia.

"Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn"

- "Cao", "xa" : khoảng cách của đất trời -> những khó khăn, thách thức mà con người phải trải qua trong cuộc đời.

-> Hai câu thơ đăng đối ngắn gọn đúc kết một thái độ, một cách ứng xử cao quý: người biết sống là người biết vượt qua nỗi buồn, gian nan, thử thách... hơn nữa còn phải luôn nuôi chí lớn, nỗ lực phấn đấu đi lên. Có như vậy mới thành công trên con đường đời, gặt hái được nhiều hoa thơm, trái ngọt.

- “đá gập ghềnh”, “thung nghèo đói” : ẩn dụ cho những gian lao, vất vả

- "Sống", "không chê" : ý chí và quyết tâm vượt qua thách thức, khó khăn của "đá gập ghềnh", "thung nghèo đói".

-> Cho dù cuộc sống gian nan, vất vả, người đồng mình vẫn chịu đựng và suốt đời gắn bó thủy chung, không chê bai, không một lời than thở

=> Khẳng định và ngợi ca đức tính cao đẹp của “người đồng mình”: sống sâu sắc, ý chí mạnh mẽ, có một trái tim ấm áp và nghị lực phi thường.

- Biện pháp so sánh "Sống như sông như suối" -> sống lạc quan, mạnh mẽ như thiên nhiên (sông, suối) chấp nhận những thác ghềnh để rút ra những bài học quý báu.

*“Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc”*

-> Niềm tin vào ngày mai tươi sáng, cực nhọc, đói nghèo rồi sẽ tan biến.

"Người đồng mình thô sơ da thịt"

- "thô sơ da thịt" : giản dị, chất phác, thật thà -> Ca ngợi bản chất mộc mạc, giản dị, chân thật của người đồng mình sớm khuya vất vả.

“Chẳng mấy ai nhỏ bé” -> ngợi ca ý chí, cốt cách không hề "nhỏ bé" của người đồng mình.

"Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương"

- "đục đá kê cao quê hương": truyền thống làm nhà kê đá cho cao của người miền núi

-> Ẩn dụ cho tinh thần đèo cao, tự hào về quê hương, tự tay xây dựng nên truyền thống quê hương đẹp giàu.

- "quê hương thì làm phong tục" : phong tục tập quán là điểm tựa tinh thần nâng đỡ và tạo động lực cho con người.

=> Đây chính là mối quan hệ giữa cá nhân với cộng đồng : Mỗi người, mỗi cuộc đời chính là một “mùa xuân nho nhỏ” tạo nên mùa xuân cộng đồng và cộng đồng sẽ là cái nôi nâng đỡ cho mùa xuân tâm hồn mỗi người.

*** Luận điểm 2: Lời dặn dò, nhắn nhủ trù mẫn, mộc mạc với biết bao niềm tin hi vọng của người cha.**

"Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con."

- “Tuy thô sơ da thịt”, “không bao giờ nhỏ bé” một lần nữa lặp lại để khẳng định và khắc sâu hơn những phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình”

- "Lên đường" -> Người con đã khôn lớn, đến lúc tạm biệt gia đình, quê hương để bước vào một trang mới của cuộc đời

- "Nghe con" -> hai tiếng ẩn chứa bao nỗi niềm và lắng đọng, kết tinh mọi cảm xúc, tình yêu thương vô bờ bến của cha dành cho con.

-> Qua việc ca ngợi những đức tính tốt đẹp của người đồng mình, người cha mong con sống có tình nghĩa với quê hương, giữ đạo lí “Uống nước nhớ nguồn” của cha ông, biết chấp nhận gian khó và vươn lên bằng ý chí của mình.

=> Lời dặn của cha thật mộc mạc, dễ hiểu, thấm thía, ẩn chứa niềm hi vọng lớn lao rằng đứa con sẽ tiếp tục vững bước trên đường đời, tiếp nối truyền thống và làm vẻ vang quê hương, đất nước.

*** Đặc sắc nghệ thuật**

- Thể thơ tự do phù hợp với lối nói, tư duy khoáng đạt của người miền núi

- Giọng điệu thơ linh hoạt lúc thiết tha, trù mẫn khi trang nghiêm

- Hình ảnh thơ vừa cụ thể vừa khái quát, mộc mạc, giàu chất thơ

- Biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ...

c) Kết bài

- Khẳng định lại giá trị nội dung của đoạn thơ thứ 2 bài Nói với con

- Nêu cảm nhận của em về khổ thơ.

Phân tích khổ 2 bài Nói với con (mẫu 1)

Ai đã đọc qua bài thơ “Nói với con” của Y Phương hẳn sẽ xuất hiện không ít cảm xúc, nổi xúc động về tình cảm gia đình cũng như tình quê hương thấm thiết. Nổi bật trên nền cảnh núi rừng Tây Bắc là vẻ đẹp đời sống và phẩm chất của “người đồng mình” cần cù nhẫn nại, gắn kết muôn đời với quê hương, với cội rễ sinh thành khiến ta thêm trân trọng và mến yêu được thể hiện rõ nét qua đoạn 2 bài thơ.

Ở đoạn 2 bài thơ “Nói với con”, Nhà thơ Y Phương đã dùng những lời thơ mộc mạc, chân thành để khắc họa hình ảnh “người đồng mình” trong mối liên hệ giữa con người và ngu ồn cội sinh thành. Tuy cuộc sống khó khăn, gian khổ, nhưng lúc nào họ cũng ngời sáng ý chí vươn lên:

*“Người đồng mình thương lắm con ơi
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn”.*

Từ “thương lắm” xuất phát từ tấm lòng đồng cảm, tri ân những con người đã bao đời làm nên bản sắc của cuộc sống “người đồng mình”. Giữ đại ngàn bao la, “người đồng mình” muôn đời vẫn không thôi ước vọng vươn cao, vươn xa. Cách dùng đảo ngữ tinh tế khiến cho lời thơ thanh thoát lạ thường. Dù biết là khó khăn, nhưng ước mơ không bao giờ vơi cạn. Đó chính là ngu ồn cội sức mạnh giúp họ sinh tồn và vươn tới cuộc sống tươi đẹp. Y Phương thấu hiểu, trân trọng và lấy đi đâu đó làm bài học dạy con. Một lần nữa, vẻ đẹp đời sống và phẩm chất của “người đồng mình” hiện lên thật cao đẹp:

*“Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói”.*

Biện pháp điệp cấu trúc “sống – không chê” và nghệ thuật so sánh vẽ ra hình ảnh cuộc sống của người đồng mình đầy khó nhọc nhưng hào hùng, mạnh mẽ. Cuộc sống có thể gian khổ nhưng tâm hồn lúc nào cũng thanh cao, lạc quan, yêu đời. Họ biết chấp nhận và trân trọng cuộc sống vốn có; biết cải tạo nó theo chiều hướng tốt đẹp và gìn giữ cho muôn đời sau. Càng khó khăn, gian khổ, họ càng biết nương tựa vào nhau, dựng xây một lối sống bao dung, hài hòa với thiên nhiên:

*“Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc”.*

Với giọng điệu dịu dàng, yêu thương và trù mẫn, cùng cách diễn tả mộc mạc, chất phác đúng chuẩn chất giọng dân tộc Tày – quê hương tác giả, ở vùng Cao Bằng cùng với lối ví von, so sánh thường thấy trong các bài thơ dịu nhẹ, Y Phương đã chỉ ra được nét đặc sắc qua lời tâm tình của người cha đối với con. Con thường được lớn lên trong sự chở che, nuôi dưỡng của cha mẹ. Với cách tư duy riêng, tác giả đã nói lên sự vất vả ở các vùng quê miền núi khó khăn, “gập ghềnh”, “nghèo đói”. Đó cũng là niềm tự hào, lời ca ngợi về đẹp đời sống và phẩm chất của “người đồng mình” mà nhà thơ đã dành tặng cho quê hương, dân tộc mình.

Tính cách người miền núi lại vô tư, không toan tính hay ích kỉ, keo kiệt, giữ của cho riêng mình cho riêng mình. Họ có gì họ cho nấy. Phép so sánh “Sống như sông như suối” gợi lên vẻ đẹp tâm hồn và ý chí của người đồng mình: đó là sức sống mạnh mẽ, bền bỉ. Tuy gian nan và cực nhọc, họ vẫn ngập tràn khí phách, tâm hồn lãng mạn, khoáng đạt như hình ảnh bạt ngàn của sông núi. Tuy mộc mạc và giản dị nhưng lại giàu có về ý chí, tâm hồn. Tình cảm của họ trong trẻo, dạt dào như dòng suối không bao giờ cạn, niềm tin yêu cuộc sống, con người.

*“Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con”*

Một lần nữa, “người đồng mình” được lặp lại với biết bao trù mẫn. Người đồng mình “tuy thô sơ da thịt” nhưng “chẳng mấy ai nhỏ bé”. Dù trong bất kì hoàn cảnh nào, “người đồng mình” cũng luôn đề cao danh dự, nhân phẩm và biết gìn giữ, bảo vệ lấy như chính sinh mệnh của mình. Họ không vì đời sống vật chất mà đánh đổi lương tâm, phản bội núi rừng, phản bội quê hương. Từng hoạt động sống khắc ghi vào đá núi, khắc ghi vào sông suối, khắc ghi vào trí nhớ mỗi con người và biến thành phong tục, cách sống, cách ứng xử của cả cộng đồng:

*“Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục”.*

Niềm tự hào về sức mạnh sinh tồn và vẻ đẹp văn hóa “người đồng mình” khiến cho lời thơ càng thêm tha thiết. Tuy đó chưa hẳn là những giá trị lớn lao khi so sánh với những giá trị tương đồng nhưng sẽ là lớn nhất, quý nhất đối với “người đồng mình”. Họ tự hào và kiêu hãnh khi đã dựng nên quê hương trên núi đá, sinh tồn ngay giữa vùng đất dữ dội và chinh phục thế giới xung quanh bằng chính sức mạnh của văn hóa cộng đồng. Họ hiểu rõ, nếu không gìn giữ và phát huy sức mạnh ấy, một ngày nào đó, quê hương của họ sẽ sớm tàn lụi, mọi công sức của cha ông đều tiêu tan trước sức mạnh của tự nhiên vĩ đại. Họ cũng hiểu rõ, ở ngoài kia luôn có những đi đâu tốt đẹp hơn nhưng họ mong muốn mọi thế hệ mai sau không vì sự hẹp hòi, ích kỉ của bản thân mà thay đổi mình:

*“Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con”.*

Cách diễn đạt của tác giả kèm với biện pháp nghệ thuật đã góp phần khiến bài văn trở nên sinh động và giàu tính nhạc hơn. Việc điệp cấu trúc đã tạo nên nét riêng cho bài thơ giúp độc giả có những ấn tượng sâu sắc hơn mà ít bài thơ khác có thể đi sâu vào lòng người đến vậy. Y Phương dùng cả hai biện pháp trên chủ yếu để nhấn mạnh, nhắc nhở, “khắc cốt ghi tâm” người con rằng tuy có vất vả, gian lao thế nào thì cũng không chệch bước, trách móc mà hãy hòa mình vào nó. Có gì ăn nấy, sống thanh thản thoải mái, không chạy đua với cuộc sống thành thị, đua đòi. Nhà thơ đã một phần thay lời cha dặn con phải chịu khó, chung thủy với đất rừng, quê hương, tổ tiên mà mỗi ai cũng cần phải giữ lấy nhưng ít ai làm được.

Lời thơ tha thiết, thủ thỉ, tâm tình, dặn dò. Lời cha gửi gắm đến con về bổn phận phải biết tự hào, yêu thương, tôn trọng và gìn giữ truyền thống quê hương cũng là lời nhắc nhở chúng ta phải sống có trách nhiệm với quê hương, đất nước.

Người ta chỉ có thể tách con người ra khỏi quê hương chứ không thể tách quê hương ra khỏi con người. Qua vẻ đẹp đời sống và phẩm chất của “người đồng mình” cùng tình cảm thiết tha của nhà thơ Y Phương, đoạn thơ 2 bài thơ “Nói với con” đã giúp ta hiểu thêm về sức sống và vẻ đẹp tâm hồn của một người miền núi. Đồng thời gợi nhắc tình cảm gắn bó với truyền thống, quê hương mà bấy lâu nay ta đã chôn vùi.

Phân tích bài thơ Nói với con khổ 2 (mẫu 2)

Từ xưa đến nay, tình cảm gia đình vẫn luôn là tình cảm thiêng liêng và cao cả biết bao. Nó như dòng sữa ấm áp nuôi nấng ta khôn lớn trưởng thành. Nếu như Chế Lan Viên đã mượn những khúc hát ru thấm đượm tình người để thể hiện tình mẫu tử thiêng liêng cao quý trong bài thơ “Con cò” thì Y Phương - một nhà thơ dân tộc miền núi, lại tha thiết “Nói với con” về tình cảm cha con thấm thiết, hay rộng hơn cả đó chính là tình cảm đối với quê hương dân tộc, với bản làng. Đặc biệt được thể hiện tiêu biểu qua đoạn thơ thứ hai:

*“Người đồng mình thương lắm con ơi
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn
Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói*

*Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc
Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục
Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được nghe con
Nghe con."*

Cảm nhận được tình nghĩa sâu nặng của gia đình và quê hương là chiếc nôi, là cội nguồn sinh trưởng của mỗi con người, người cha “nói với con” về những đức tính cao đẹp của người đồng mình, cha mong con hãy luôn biết tự hào về bản làng quê hương, về những người dân tộc Tày trọng tình, trọng nghĩa. “Người đồng mình” (người quê mình) giàu tình cảm, nhẫn nhục chịu đựng những khó khăn gian khổ nhưng tâm hồn luôn phóng khoáng ấp ủ ước mơ.

*“Người đồng mình thương lắm con ơi
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn”*

Lời của người cha “nói với con” là lời trao gửi tâm tình bằng tất cả tấm lòng và tình cảm của người cha. Giọng thơ nhẹ nhàng tha thiết, cách gọi thân mật “người đồng mình” thể hiện sự gắn bó thiêng liêng giữa mỗi con người với quê hương. Lời thơ gọi cảm, tự nhiên “thương lắm con ơi”, người cha ca ngợi và mong con biết trân trọng, giữ gìn những đức tính tốt đẹp, những phẩm chất cao quý của dân tộc mình. Kết cấu câu thơ sóng đôi, cân đối, cách nói giản dị, mộc mạc “cao đo nỗi buồn”, là nỗi buồn của người dân tộc quanh năm giữa mây ngàn đá núi thường xuyên phải rời xa bản làng, bước chân của họ ngày càng trải dài trên đỉnh non cao. Qua đó ta thấy rằng người đồng mình sống vất vả, nghèo đói, cực nhọc, lam lũ. Họ nhẫn nhục chịu đựng nỗi buồn dai dẳng của mảnh đất quê hương. “Xa nuôi chí lớn”, người cha muốn nói với con dân tộc mình ai cũng có một ý chí, nghị lực ai cũng muốn bay cao bay xa trong tương lai. Lời thơ ngắn gọn, khẳng định niềm tự hào về phẩm chất, truyền thống của dân tộc. Với niềm tự hào về ý chí, nghị lực và truyền thống tốt đẹp của “người đồng mình”, cha mong con luôn sống nghĩa tình, thủy chung với quê hương:

*“Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói”*

Điệp từ “sống” và điệp ngữ “không chê” thể hiện sự gắn bó nghĩa tình, chung thủy, sẵn sàng chấp nhận sẻ chia. Không gian gợi tả trên đá, trong thung nói lên những khó khăn vất vả của quê hương. Từ láy gợi hình “gập ghềnh” gợi nên cuộc sống bấp bênh không ổn định. Từ đó người cha mong con sống nghĩa tình, thủy chung với quê hương dẫu quê hương còn nhiều khó khăn vất vả. Đồng thời người cha khuyên con phải có ý chí, nghị lực vươn lên trong cuộc sống:

*“Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc”*

Hình ảnh so sánh cụ thể “sống như sông như suối”. Người cha khuyên con hãy sống cuộc đời rộng lớn, tự do, khoáng đạt, không thụ động chấp nhận thực tại mà luôn hướng tới tương lai không bao giờ cam chịu cuộc sống nhỏ bé tầm thường. Cách nói ẩn dụ “lên thác xuống ghềnh” kết hợp lời nói mộc mạc thường ngày “không lo cực nhọc”, cha khuyên con hãy sẵn sàng đương đầu với khó khăn, thử thách của cuộc đời, không được chùn bước, nản chí. Bởi cuộc đời không bao giờ yên ả như một mặt nước hồ thu nên con hãy ngẩng cao đầu dũng cảm vượt qua chông gai, thử thách của cuộc đời. “Người đồng mình không chỉ giàu ý chí nghị lực mà còn giàu về đời sống tinh thần, tâm hồn phóng khoáng để xây dựng nên quê hương với những phẩm chất tốt đẹp:

*"Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục."*

Âm điệu thơ nhẹ nhàng, tha thiết như một lời tâm tình. Hai câu thơ đối nhau:

*“Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con”*

Hình ảnh cụ thể “thô sơ da thịt” cho ta thấy sự giản dị, mộc mạc của người đồng mình. Giọng thơ khẳng định “chẳng mấy ai nhỏ bé” thể hiện niềm tự hào về lẽ sống cao đẹp và tâm hồn phong phú của dân tộc. “Người đồng mình” không ai chịu tự bó mình trong cuộc đời nhỏ hẹp, tầm thường mà ngược lại ai cũng có ước mơ, hoài bão sống cuộc đời rộng lớn, ai cũng có khát vọng vươn lên. Cơ sở của sự khẳng định trên chính là truyền thống tốt đẹp của “người đồng mình”:

*“Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục”*

Cách nói bằng hình ảnh mộc mạc, cụ thể “tự đục đá” mà ý thơ sâu sắc, người dân tộc bao đời nay chất chiu, gầy dựng từng mảnh đời sống nhỏ nhoi quê nghèo nhưng tình người lại giàu có vô cùng. “Người đồng mình” cần cù, chịu thương chịu khó luôn sống gắn bó với quê hương, luôn có ý thức đóng góp xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, ngày càng phát triển. “Còn quê hương thì làm phong tục” đã khẳng định rằng quê hương càng phát triển thì đem đến cho con người sự thay đổi lớn lao về đời sống vật chất và tinh thần. Với lòng tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương, người cha còn gửi đến con những lời nhắn nhủ tâm tình:

*"Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con."*

Nhịp thơ chậm rãi tha thiết, điệp ngữ “thô sơ da thịt” được lặp lại một lần nữa nhưng khẳng định thêm về phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình”. Lời thơ chắc gọn như một mệnh lệnh “lên đường” vừa thể hiện mong ước tha thiết của người cha đối với con: khi bắt đầu bước vào hành trình của cuộc đời mình con hãy sống đúng với phẩm chất của “người đồng mình”. Bởi vì “người đồng mình” có thể cực khổ, lam lũ nhưng luôn mạnh mẽ với chí lớn. Có thể “thô sơ”, mộc mạc với áo chàm nhưng không nhỏ bé về khí phách cho nên con không bao giờ được bằng lòng với cuộc sống bó hẹp, tầm thường phải biết trân trọng giữ gìn và phát huy truyền thống của quê hương, ngẩng cao đầu vượt qua chông gai, thử thách để tự tin khi bước vào đời. Kết thúc bài thơ chỉ có hai tiếng “nghe con”. Câu thơ chắc gọn như một mệnh lệnh: đừng chối bỏ cội nguồn dân tộc, hãy khắc sâu tình cảm quê hương vào trong trái tim mình, luôn tôn trọng và phát triển truyền thống dân tộc. Đó là tấm lòng của cha dành cho con hay nói đúng hơn là quê hương của mỗi chúng ta.

Tóm lại, âm điệu thơ tha thiết, ngôn ngữ thơ mộc mạc, hình ảnh thơ vừa cụ thể, vừa khái quát, đậm chất trữ tình. Đoạn thơ thể hiện niềm tin tưởng, hy vọng của người cha đối với bước đường tương lai của con. Đồng thời giúp ta cảm nhận được điểu tốt đẹp, được tình cảm gắn bó thủy chung của dân tộc miền núi. Từ đó gợi trong mỗi chúng ta tình cảm gắn bó với truyền thống, với quê hương xứ sở và ý chí vươn lên để tiến bộ, sống làm chủ cuộc đời, làm chủ bản thân.

Phân tích khổ thơ thứ 2 bài Nói với con (mẫu 3)

Y Phương là nhà thơ dân tộc Tày. Quê anh ở Trùng Khánh thuộc tỉnh Cao Bằng. Từ người lính thời chống Mĩ, anh trở thành nhà thơ.

Thơ của Y Phương mang một vẻ đẹp riêng, "thể hiện tâm hồn chân thật, mạnh mẽ và trong sáng, cách tư duy giàu hình ảnh của người miền núi".

Nói với con của Y Phương là một bài thơ hay, một bông hoa nghệ thuật đầy sắc hương của núi rừng biên giới phía Bắc. Đây là phần thứ hai của bài thơ:

*Người đòng mình thương lắm con ơi
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn
Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói
Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc
Người đòng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đòng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục
Con ơi tuy thô sơ da thịt Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con.*

Ở phần đầu, Y Phương đã viết: "Người đòng mình yêu lắm con ơi", thì ở phần hai, mở đầu đoạn thơ ông lại nhân giọng. Lời cha nói với con nghe thật ngọt ngào thiết tha: "Người đòng mình thương lắm con ơi". "Người đòng mình" là đòng bào quê hương mình, là bà con dân tộc Tày, dân tộc Nùng, nơi "nước non Cao Bằng", nơi "gạo trắng nước trong". Phải yêu, phải thương "người đòng mình" rất đẹp, rất đáng tự hào. Không bao giờ lùi bước trước mọi thử thách khó khăn. Tâm càng sáng, chí càng cao càng bền, tầm nhìn càng xa càng rộng:

*Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn*

Cha nói với con, dạy bảo con về đạo lí làm người. Trong bất cứ thời gian nào, hoàn cảnh nào "cha vẫn muốn", cha vẫn mong con biết ngẩng cao đầu và sống đẹp. Quê hương sau những năm dài chiến tranh còn nhiều khó khăn chưa đẹp, chưa giàu. Đường đến các bản còn "gập ghềnh", còn nhà sàn vách nứa, thung còn "nghèo đói" thiếu thốn khó khăn. Con nhớ là "không chê không chê...":

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh Sống trong thung không chê thung nghèo đói.
Con phải biết sống mạnh mẽ, kiên cường "như sông như suối". Con phải giàu chí khí
và có bản lĩnh, dù phải "lên thác xuống ghềnh" vẫn "không lo cực nhọc".

Các điệp ngữ: "không chê... không chê", "sống trên... sống trong... sống như..." đã
làm cho vần thơ phong phú âm điệu nhạc điệu, lời cha dặn con vô cùng thiết tha.
Cách ví von, cách vận dụng thành ngữ làm cho lời cha dặn vừa cụ thể mộc mạc, vừa
hàm nghĩa, sâu lắng, ân tình:

*Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc.*

Các từ ngữ, hình ảnh: "thô sơ da thịt", "nhỏ bé", "tự đục đá kê cao quê hương" đã thể
hiện bản chất, bản lĩnh sống của đồng bào mình, bà con quê hương mình. Ba tiếng
"người đồng mình" được nhắc đi nhắc lại nhiều lần đã hiểu lộ niềm yêu mến tự hào
quê hương không thể kể xiết. "Người đồng mình" sống giản dị mộc mạc "thô sơ da
thịt", chịu khó chịu khổ, kiên nhẫn trong lao động làm ăn. Chẳng bao giờ "nhỏ bé",
chẳng bao giờ sống tầm thường trong cuộc đời và trước thiên hạ. Cha nói với con là
nói về đạo lí làm người, cha nhắc con phải biết sống đẹp, sống mạnh mẽ, sống có
nhân cách. Con phải biết nêu cao lòng tự hào, biết giữ lấy và phát huy truyền thống
cao đẹp của "người đồng mình", của quê hương mình:

*Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục.*

Con chuẩn bị lên đường, như cánh chim bay tới chân trời xa (đi học, đi bộ đội, đi làm
ăn?). Cha dặn con, cha khích lệ con, "tuy thô sơ da thịt", nhưng không thể, không
được sống tầm thường, sông "nhỏ bé" trước thiên hạ. Bài học làm người mà cha dạy
con tuy ngắn gọn mà thấm thía và lay động biết bao:

*Con ơi tuy thô sơ da thịt Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con.*

Y Phương đã có một cách nói cụ thể, nói bằng hình ảnh mang phong cách dân tộc
mình, "người đồng mình". Lời thơ bình dị, tình cảm chân thành, giọng thơ tha thiết.
Cha nói với con, cha dạy con bài học làm người, biết giữ gìn phẩm giá và đạo lí: yêu
mến tự hào quê hương, sống có chí khí, sống đẹp như "người đồng mình" đã bao đời
nay.

Nói với con là một bài thơ hay thể hiện tình thương con, niềm tin của người cha đối với đứa con yêu quý. Kết thúc bài thơ là tiếng cha khích lệ con lên đường.

Đọc thơ của Y Phương, chúng ta bỗng nhớ lại lời ru của mẹ hiền thời thơ ấu:

*Con ơi muốn nên thân người,
Lắng tai nghe lấy những lời mẹ cha.*